

Số: 44/2025/QĐST- DS

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 224/2025/TLST – DS ngày 16 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Thành L, sinh năm: 1989, địa chỉ: Số 392/22, ấp Long Thuận, Xã Long Ph, huyện Long H, tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ hiện nay: Số 392/22, ấp Long Thuận, Xã Long H, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Nguyễn Quyết Q, sinh năm 1990; Địa chỉ liên lạc: Số 27, đường Phạm Thái B, phường Phước H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Bà Vi Ngọc H, sinh năm 1974 địa chỉ số 80, Trần Ph, Phường 4, TP Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ hiện nay: Số 80, Trần Phú, Phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Số 136, đường 14/9, phường 5, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ hiện nay Số 136, đường 14/9, phường Thanh Đ, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà Trần Thị Tuyết H1, sinh năm 1978 Nơi cư trú: Số 136, đường 14/9, phường 5, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ hiện nay Số 136, đường 14/9,

phường Thanh Đ, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của Ông Th và bà H1 có Ông Nguyễn T, sinh năm 1958 Nơi cư trú Số 1/B7, đường Lưu Văn L, phường Long Ch, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Quyết Q, Ông Nguyễn T, Bà Vi Ngọc H thống nhất thỏa thuận:

-Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 18/7/2022 giữa ông Huỳnh Thanh B, bà Vi Ngọc H với ông Huỳnh Thành L đối với thửa đất số 667, tờ bản đồ số 31, diện tích 16,4m² loại đất ở đô thị; Thửa đất số 563, tờ bản đồ số 31, diện tích 63,2m² trong đó đất ở là 46,8m², đất trồng cây lâu năm là 16,4m² cùng tọa lạc Số 136, đường 14/9, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ hiện nay số 136, đường 14/9, phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long lập tại Văn phòng công chứng Tạ Thị Thật.

-Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 29/9/2015 giữa bà Vi Ngọc H với Ông Nguyễn Văn Th, Bà Trần Thị Tuyết H1 đối với thửa đất số 667, tờ bản đồ số 31, diện tích 16,4m² loại đất ở đô thị; Thửa đất số 563, tờ bản đồ số 31, diện tích 63,2m² loại đất ở là 46,8m², đất trồng cây lâu năm là 16,4m² cùng tọa lạc Số 136, đường 14/9, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ hiện nay số 136, đường 14/9, phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long lập tại Văn phòng công chứng Thanh Thanh.

- Ông Nguyễn Văn Th và Bà Trần Thị Tuyết H1 có trách nhiệm trả cho Ông Huỳnh Thành L số tiền 400.000.000đồng (Bốn trăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

- Ông Nguyễn Văn Th và Bà Trần Thị Tuyết H1 có nghĩa vụ kê khai đăng ký để cấp quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn ông Huỳnh Thành L rút yêu cầu khởi kiện đối với ông Huỳnh Thanh B nên xác định ông Huỳnh Thanh B không còn là bị đơn trong vụ án.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Là 10.300.000đồng, Ông Nguyễn Văn Th và Bà Trần Thị Tuyết H đồng ý nộp số tiền 10.300.000đồng (Mười triệu ba trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ông Huỳnh Thành L số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo lai thu số 0008031 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long (Nay Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND khu vực 1-Vĩnh Long 01;
- VKSND khu vực 1- Vĩnh Long 01;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long 01;
- Các đương sự 04;
- Lưu hồ sơ 02.

Nguyễn Thị Hồng Diễm